

Cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ và vai trò của họ trong thúc đẩy quan hệ Ấn Độ - Mỹ

Lê Thị Hằng Nga*, Lương Thị Quế Đan**, Vũ Thị Huệ***, Quách Thị Huệ****, Vũ Thị Thu Huyền*****

Nhận ngày 23 tháng 10 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 5 năm 2024.

Tóm tắt: Cộng đồng Ấn kiều (Indian diaspora) tại Mỹ là một trong những nhóm dân cư thu hút sự quan tâm của giới nghiên cứu bởi sự phát triển ngoạn mục của họ: Từ một nhóm cộng đồng nhỏ và khá thờ ơ với chính trị trong thập niên 60, 70 của thế kỷ XX, họ đã trở thành một bộ phận dân cư có địa vị kinh tế - xã hội tốt ở Mỹ. Hiện nay, cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ được biết đến là cộng đồng có trình độ học vấn và thu nhập cao, hòa nhập với xã hội Mỹ nhưng vẫn duy trì mối quan hệ bền chặt với quê hương của mình, đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của ngành công nghệ thông tin Mỹ và trong việc thúc đẩy quan hệ Ấn Độ - Mỹ. Bài viết¹ đề cập đến sự hình thành của cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ và vai trò của cộng đồng này trong thúc đẩy mối quan hệ giữa hai quốc gia.

Từ khóa: Cộng đồng Ấn kiều, nhập cư, Ấn Độ, Mỹ

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: The Indian diaspora in the US is one of the population groups that have attracted the attention of researchers because of their spectacular development: From a small community group that was quite indifferent to politics in the 1960s and 1970s, they have become a section of the population with good socio-economic status in the US. Currently, the Indian community in the US is known as one with high levels of education and income, integrating into American society but still maintaining a strong relationship with their homeland, playing an important role in the development of the US information technology and in promoting India - US relations. The paper studies the establishment of the Indian diaspora in the US and their role in promoting the relationship between the two countries.

Keywords: Indian diaspora, immigration, India, the US.

Subject classification: Political Sciences

1. Mở đầu

Nghiên cứu về cộng đồng người di cư (diaspora) đã trở thành một chủ đề quan trọng trong khoa học nhân văn ngày nay. Sự ra mắt của tạp chí *Diaspora: A Journal of Transnational Studies* vào năm 1991 của Khachig Tololyan chứng minh không chỉ tầm quan trọng của khái niệm này với tư cách một công cụ phân tích, mà còn thể hiện mong muốn loại bỏ biên giới xác định rõ ràng của các nhà nước - dân tộc (Parvati Raghuram et al., 2008).

Khái niệm “diaspora” (cộng đồng người di cư) đã được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Theo Vertovec (1997: 277), thuật ngữ “diaspora” thường được dùng để “mô tả trên

* Viện Nghiên cứu Nam Á, Tây Á và Châu Phi, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: hangngadph@gmail.com

, * Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

**** Viện Quan hệ Quốc tế, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

***** Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

¹ Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số 506.01-2021.06.

thực tế bất kỳ nhóm dân cư nào được coi là “phi lãnh thổ” hoặc “xuyên quốc gia” (deterritorialized” or “transnational), nghĩa là, có nguồn gốc từ một vùng đất khác với vùng đất mà họ hiện đang cư trú, và những người mà kết nối xã hội, kinh tế và chính trị của họ vượt qua biên giới của các nhà nước - dân tộc, hoặc thực sự là trải rộng trên toàn cầu” (Vertovec, S., 1997: 277-299). Tuy nhiên, trong những năm gần đây, việc sử dụng quá nhiều và thiếu cơ sở lý thuyết về khái niệm “người di cư” trong giới học thuật, trí thức cũng như những “nhà lãnh đạo cộng đồng” - những người sử dụng thuật ngữ một cách khá lỏng lẻo để chỉ những phạm trù liên quan như người di cư, người lao động khách (guest-workers), dân tộc và chủng tộc thiểu số, người tị nạn, người xa xứ, khách du lịch... - đã làm nguy hại đến tính hữu dụng của thuật ngữ trong mô tả một nhóm người nhất định. Stenven Vertovec đã phác thảo ba nghĩa chung của từ “diaspora” xuất hiện trong các nghiên cứu gần đây, bao gồm “diaspora” như một hình thức xã hội; “diaspora” với tư cách một loại hình ý thức và “diaspora” với tư cách là một phương thức sản xuất văn hóa (Vertovec, S. 1997: 277-299).

Theo Judith Shuval, “Cộng đồng người di cư là một cấu trúc xã hội được hình thành dựa trên cảm giác, ý thức, ký ức, phương pháp luận, lịch sử, những câu chuyện có ý nghĩa, bản sắc nhóm, khát vọng, ước mơ, các yếu tố ngụ ngôn và thực tế, tất cả đều đóng vai trò quan trọng trong việc thiết lập sự hiện hữu của cộng đồng. Tại một thời điểm nhất định, cảm giác kết nối với quê hương phải đủ mạnh để chống lại sự lãng quên, đồng hóa hoặc xa cách” (Shuval, J. R., 2000: 41-56).

Gần đây, cộng đồng Ấn kiều ở hải ngoại nhận được sự quan tâm rộng rãi trên các phương tiện truyền thông Ấn Độ. Từ năm 2003, Chính phủ Ấn Độ bắt đầu tổ chức sự kiện Pravasi Bharatiya Divas hằng năm để tôn vinh cộng đồng Ấn kiều ở hải ngoại. Bài viết này giới hạn trong cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ. Trong bài viết, thuật ngữ “cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ” được sử dụng để chỉ chung những người Ấn di cư đến Mỹ, bao gồm “những người gốc Ấn” (People of Indian Origin - PIOs), những người có nguồn gốc Ấn Độ nhưng có thể mang quốc tịch Mỹ; và “những người Ấn không thường trú” (Non-Resident Indians - NRIs), những công dân cư trú tại Mỹ nhưng vẫn mang quốc tịch Ấn Độ (Government of India, 2001: viii).

2. Lịch sử hình thành cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ

Cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ có một lịch sử phong phú và phức tạp. Làn sóng di cư đầu tiên của người Ấn đến Mỹ bắt đầu vào năm 1820, được thúc đẩy bởi mong muốn mở mang tri thức, giáo dục và các cơ hội kinh tế tốt hơn. Nhưng khi luật nhập cư được thắt chặt, nhiều người Ấn tự nguyện trở về quê hương và cộng đồng này gần như biến mất sau Chiến tranh Thế giới thứ hai. Làn sóng di cư thứ hai của người Ấn đến Mỹ diễn ra từ năm 1965, khi Mỹ tiến hành cải cách luật nhập cư. Từ đó, dân di cư từ Nam Á nói chung và Ấn Độ nói riêng mới đến Mỹ với số lượng lớn. Do đó, có thể nói rằng, lịch sử hình thành cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ hiện nay chỉ kéo dài khoảng hơn nửa thế kỷ. Trong thời gian đó, cộng đồng này đã trải qua một quá trình bất kịp nhanh chóng với các nhóm cộng đồng cư dân lâu đời hơn ở Mỹ như cộng đồng người Hoa và cộng đồng người Hàn Quốc trên các khía cạnh kinh tế, xã hội cũng như chính trị (Parvati Raghuram et al., 2008: 150-160). Mô hình của cuộc di cư mới này khá khác biệt so với những cuộc di cư ban đầu. Hầu hết những người di cư giai đoạn sau là những người có học thức và chuyên môn như bác sĩ, kỹ sư, giáo viên, v.v... Vì vậy, có thể nói, nửa thiên niên kỷ sau khi Christopher Columbus nghĩ rằng ông đã phát hiện ra Ấn Độ và chạm trán “những người Ấn Độ”, cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ đông hơn 50% so với số người Mỹ bản địa (người da đỏ - Indians) và kiếm được thu nhập trung bình gấp 3 lần họ (Parvati Raghuram et al., 2008: 150-160).

Như những người nhập cư Trung Quốc và Nhật Bản, những người Ấn Độ nhập cư vào Mỹ ở thế kỷ XIX chủ yếu là nông dân không có tay nghề và ít học, làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp ở California (Jie Zong, Jeanne Batalova, 2015). Bước sang thế kỷ XX, người Ấn nhập cư bắt đầu đóng vai trò quan trọng hơn trong xã hội Mỹ, đảm nhận nhiều công việc khác nhau, bao gồm lao động chân tay và các vị trí chuyên nghiệp. Nhiều người trong số họ làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt là ở các bang phía Tây nước Mỹ, nơi họ được thuê làm việc trong các nông trại và đồng ruộng. Những người khác làm việc trong các nhà máy, hoặc là thợ cơ khí và kỹ sư. Đạo luật Nhập cư hạn chế năm 1917 và 1924 cấm nhập cư từ châu Á khiến mức độ di cư vốn đã thấp từ Ấn Độ bị đình trệ.

Đạo luật Nhập cư và Quốc tịch năm 1965 của Mỹ đã loại bỏ hạn ngạch đối với quốc gia xuất xứ và tạo ra các kênh nhập cư dựa trên việc làm, cũng như các đạo luật sau đó ưu tiên người nhập cư có tay nghề cao đã tạo ra con đường nhập cư cho ngày càng nhiều chuyên gia và sinh viên đến từ Ấn Độ. Đạo luật Nhập cư năm 1990 làm gia tăng công nhân làm việc thời vụ và tăng số lượng thị thực làm việc lâu dài đã góp phần làm tăng nhanh số người Ấn tại Mỹ. Trái ngược với làn sóng ban đầu, phần lớn những người đến từ Ấn Độ sau năm 1965 là cư dân thành thị trẻ tuổi, có học thức và có kỹ năng tiếng Anh tốt (Jie Zong, Jeanne Batalova, 2015 & 2019). Nhiều người Ấn Độ nhập cư đã theo đuổi giáo dục đại học và sự nghiệp chuyên nghiệp, trở thành bác sĩ, nhà khoa học và kỹ sư. Một trong những ví dụ đáng kể nhất của làn sóng nhập cư thứ hai này từ Ấn Độ vào Mỹ là Siyali Ramamrita Ranganathan, người đã đến Mỹ vào năm 1920 để học ngành khoa học thư viện. Ranganathan tiếp tục trở thành một nhà khoa học thông tin và thủ thư nổi tiếng; công việc của ông đã tác động lớn đến sự phát triển của khoa học thư viện ở Ấn Độ và trên toàn thế giới.

Nếu như trong giai đoạn nhập cư đầu tiên, trước năm 1965, người Ấn đến Mỹ chủ yếu là những người lao động, thì trong giai đoạn sau năm 1965, khi chính sách của Mỹ ủng hộ việc đoàn tụ gia đình và coi trọng kỹ năng cao, người Ấn đã đến Mỹ nhiều hơn và là những người có kỹ năng và chuyên môn cao hơn. Giai đoạn hậu 1965 có thể chia thành ba làn sóng. Làn sóng đầu tiên (từ giữa thập niên 1960 đến cuối thập niên 1970) bao gồm những người có trình độ học vấn cao (45% đã có hoặc sắp có bằng cấp chuyên, đặc biệt là về y học hoặc bằng đại học trong các lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học mà sau này được gọi là STEM (Science, Technology, Engineering, Mathematics). Làn sóng thứ hai từ đầu thập niên 1980 đến giữa thập niên 1990, được gọi là nhóm Gia đình (Families cohort), trong đó đoàn tụ gia đình trở thành phương thức nhập cư chủ đạo. Làn sóng thứ ba diễn ra gần đây nhất, từ năm 1995 đến năm 2014-2015, là sự xuất hiện của nhóm mà chúng ta gọi là “Thế hệ Công nghệ Thông tin (IT - Information Technology)” - một nhóm được lựa chọn đặc biệt trên cơ sở các kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ thông tin hoặc các lĩnh vực khoa học công nghệ khác (STEM). Họ cũng xuất hiện với số lượng lớn hơn nhiều - gấp 5 lần tốc độ của hai làn sóng trước đó. Năm 2014, Ấn Độ là nguồn nhập cư mới lớn nhất vào Mỹ và là nguồn nhập cư lớn thứ hai trong số những người nhập cư Mỹ. Ấn Độ cung cấp hơn 147.000 người nhập cư mới vào Mỹ trong một năm, lớn hơn số lượng người Trung Quốc nhập cư vào Mỹ (khoảng 132.000 người) và Mexico (khoảng 130.000 người). Như vậy, vào năm 2014, số người gốc Ấn tại Mỹ đã tăng đến con số 2,2 triệu, trở thành nhóm người nước ngoài lớn thứ hai ở Mỹ (sau người Mexico) (Sanjoy Chakravorty et al., 2017: xi). Quy mô và tốc độ của dòng người Ấn sang Mỹ có thể được thấy rõ ràng hơn khi chúng ta lưu ý rằng, vào năm 1990, nhóm người gốc Ấn ở Mỹ còn không nằm trong số 10 nhóm dân nhập cư đứng đầu ở Mỹ.

Như vậy, số lượng người Ấn ở Mỹ trước năm 1965 rất nhỏ bé. Câu chuyện về cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ bắt đầu trong lịch sử khá gần đây - khoảng nửa sau năm 1965. Sự thay đổi về chính sách ở Mỹ cũng như ở Ấn đã tạo nên những thay đổi trong làn sóng di cư từ Ấn đến Mỹ, biến một cộng đồng Ấn kiều nhỏ bé với tốc độ tăng trưởng ít hơn 300 người trong một thập kỷ ở đầu thế kỷ XX thành một cộng đồng tăng trưởng với tốc độ nhiều hơn 300 người một ngày vào cuối thập kỷ thứ nhất của thế kỷ XXI. Sự gia tăng đáng kể về số lượng này của cộng đồng Ấn kiều đã biến họ từ một nhóm nhỏ “vô hình” thành một cộng đồng “hữu hình”, đặc biệt trong một số địa điểm và ngành nghề chủ chốt (Sanjoy Chakravorty et al., 2017: xv). Có một số nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng vượt bậc này. Thứ nhất là những thay đổi về kỹ thuật/công nghệ (cuộc cách mạng công nghệ thông tin và truyền thông, và các sự kiện cụ thể như sự cố máy tính năm 2000 (được gọi là Y2K - Year of 2000) đặt ra nhu cầu về các chuyên gia IT Ấn Độ). Thứ hai là chính sách giáo dục đại học ở Mỹ và Ấn Độ tạo điều kiện cho sự di chuyển của những người “giỏi nhất và thông minh nhất” từ Ấn Độ sang Mỹ trong các lĩnh vực kỹ năng cao. Thứ ba là sự thay đổi về chính sách của hai nước sau năm 1990, bao gồm những cải cách về cơ cấu năm 1991, quá trình tái tư nhân hóa giáo dục đại học ở Ấn Độ và sự điều chỉnh chương trình thị thực H-1B ở Mỹ (Sanjoy Chakravorty et al., 2017: xv).

Sanjoy Chakravorty, Devesh Kapur, Nirvikar Singh (2017) chỉ ra rằng, người Ấn ở Mỹ là những người có trình độ học vấn cao nhất, làm việc nhiều nhất trong các ngành nghề dựa trên kỹ năng và có thu nhập gia đình cao nhất so với các nhóm thiểu số và cộng đồng hải ngoại khác ở đây. Đồng thời, do trình độ học vấn và thu nhập cao hơn, được kết hợp với các chuẩn mực du nhập từ tiểu lục địa Ấn Độ nhấn mạnh sự gắn kết hôn nhân và gia đình nên phần lớn người Ấn không phải chịu sự bất bình đẳng về cấu trúc trong xã hội Mỹ.

3. Vai trò của cộng đồng Ấn kiều trong thúc đẩy quan hệ Ấn Độ - Mỹ

Cộng đồng Ấn kiều có mối quan hệ sâu sắc và gắn bó nhiều mặt với quê hương nơi chôn nhau cắt rốn. Năm 1977, Chính phủ Ấn Độ đã thành lập một Vụ như một cơ quan trong Bộ Ngoại giao phụ trách công việc liên quan đến dân di cư và cộng đồng người Ấn ở hải ngoại. Chính phủ Ấn Độ luôn tạo điều kiện, thiết lập một số chương trình và sáng kiến khác nhau để khuyến khích và mở rộng sự đóng góp của cộng đồng người Ấn hải ngoại và cộng đồng này cũng luôn sẵn lòng duy trì kết nối với quê hương. Một bước đáng chú ý là sự thiết lập một chức danh “Đại sứ Ấn Độ không thường trú” (Non-Resident Indian Ambassador) cho cộng đồng người Ấn tại Mỹ, người làm việc độc lập với đại sứ quán chính thức của Ấn Độ (Kamdar, 2004: 342). Một bước tiến khác là việc Chính phủ Ấn Độ cấp hai quốc tịch cho một số PIO (People of Indian Origin - người gốc Ấn sống ở nước ngoài) vào năm 2003 sau nhiều năm tranh cãi gay gắt.

Với số lượng người Ấn nhập cư vào Mỹ ngày càng tăng, Ấn Độ là quốc gia có người nhập cư vào Mỹ lớn thứ 3, sau Trung Quốc và Mexico. Đáng chú ý, người Ấn Độ nhập cư vào Mỹ những thập niên gần đây chủ yếu là người trẻ tuổi, có trình độ học vấn và đạt được những thành tựu trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học. Chính những đặc điểm này của cộng đồng Ấn kiều đã góp phần tạo ra sức mạnh mềm của Ấn Độ tại Mỹ. Họ đã tạo ra bản sắc và những hình ảnh đẹp của quê hương tại xứ sở cờ hoa và là mắt xích quan trọng cho việc thúc đẩy và thắt chặt quan hệ Ấn Độ - Mỹ. Vai trò của cộng đồng Ấn kiều trong việc tăng cường quan hệ giữa Ấn Độ và Mỹ đang phát triển hằng ngày ở cả hai nước. Họ trở thành một trong ba trụ cột chính cho mối quan hệ giữa Ấn Độ và Mỹ, bên cạnh thương mại và công nghệ.

Dưới thời Thủ tướng Modi, Chính phủ Ấn Độ đã dành cho cộng đồng này sự quan tâm lớn hơn. Từ năm 2014, mỗi khi đến thăm Mỹ, Thủ tướng Modi luôn nhận được sự chào đón nồng nhiệt của đông đảo Ấn kiều. Gặp gỡ cộng đồng Ấn kiều trở thành một nội dung không thể thiếu trong chương trình nghị sự của các chuyến đi nước ngoài của ông. Gần đây, trong chuyến thăm cấp nhà nước đến Hoa Kỳ ngày 21-24/6/2023, Thủ tướng Modi cũng có bài phát biểu với cộng đồng người Ấn tại Trung tâm Ronald Reagan. Ông nói: “Cùng nhau, Ấn Độ và Hoa Kỳ không chỉ xây dựng các chính sách và thỏa thuận, chúng ta còn đang định hình cuộc sống, ước mơ và số phận. Mỗi quan hệ đối tác giữa Ấn Độ và Hoa Kỳ sẽ làm cho thế giới tốt đẹp hơn trong thế kỷ XXI. Tất cả các bạn đều đóng một vai trò quan trọng trong mối quan hệ đối tác này” (Indian Express, 25/6/2023). Kết thúc bài phát biểu kéo dài một giờ đồng hồ trong tiếng hò reo và hô vang “Bharat Mata ki Jai” (Victory for the Mother India - Chiến thắng cho Mẹ Ấn Độ), Thủ tướng Modi nói, “Tôi có thể cảm nhận được một Ấn Độ thu nhỏ đang hội tụ ở đây. Tôi cảm ơn tất cả các bạn đã đến đây. Tôi đã nhận được tình yêu và sự thương mến chưa từng có trong thời gian ở Mỹ” (Indian Express, 25/6/2023). Thủ tướng Modi kết luận bài phát biểu của mình bằng việc khẳng định vai trò quan trọng của cộng đồng Ấn kiều trong mối quan hệ đối tác Ấn Độ - Hoa Kỳ trong thế kỷ XXI (Ritu Maria Johny, 2023).

3.1. Lĩnh vực chính trị - kinh tế

Cùng với sự gia tăng nhanh chóng về số lượng và sự lớn mạnh về ảnh hưởng kinh tế, cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ đã tác động đến chính sách của Mỹ liên quan đến Ấn Độ. Cụ thể, cộng đồng Ấn kiều đã đóng vai trò quan trọng trong việc ủng hộ luật nhập cư cho người Ấn trong chính sách nhập cư của Mỹ. Trong quá khứ, Liên đoàn Quốc gia Hiệp hội Người Mỹ gốc Ấn Độ đã vận động nói lỏng chính sách trừng phạt của Mỹ đối với Ấn Độ. Do đó, các biện pháp trừng phạt do nhà cung cấp hạt nhân áp đặt lên Ấn Độ (sau phổ biến vũ khí hạt nhân năm 1998) đã được dỡ bỏ theo khuyến nghị của Mỹ. Trong chuyến thăm của Tổng thống Mỹ Bill Clinton đến Ấn Độ trong nhiệm kỳ của mình, ông chỉ ra rằng, cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ là nhân tố quan trọng trong những quyết định xóa bỏ các lệnh trừng phạt của Mỹ với Ấn Độ. Cộng đồng Ấn kiều cũng đã hỗ trợ Ấn Độ vượt qua sự phân chia giáo dục theo “Dự luật về các nhà cung cấp giáo dục nước ngoài, 2010”, được cựu Thủ tướng Manmohan Singh phê chuẩn. Vận động hành lang của cộng đồng Ấn kiều có thể thuyết phục Chính phủ Mỹ hợp tác bằng cách thiết lập các cơ sở đại học Mỹ ở Ấn Độ. Cộng đồng này cũng góp phần quan trọng trong thu hút đầu tư nước ngoài của Mỹ vào Ấn Độ.

Cộng đồng người Mỹ gốc Ấn là một lực lượng chính trị mới nổi ở Hoa Kỳ. Từ một cộng đồng thờ ơ về chính trị, những người gốc Ấn tại Mỹ đã nổi lên thành một lực lượng chính trị có uy tín và ảnh hưởng. Người Mỹ gốc Ấn đã sử dụng thành công bốn nguồn lực chính để củng cố địa vị chính trị của họ: quyền bầu cử và ý kiến công chúng; thông tin và thể chế; tiền bạc và tài chính vận động tranh cử; và các ứng cử viên người Mỹ gốc Ấn (Parvati Raghuram et al., 2008: 150-160). Nhìn chung, người Mỹ gốc Ấn đã nỗ lực rất nhiều để biến sức mạnh kinh tế - xã hội thành ảnh hưởng chính trị.

Cộng đồng Ấn kiều ở Mỹ ngày càng trở thành một lực lượng chính trị mạnh mẽ và năng động trong nền chính trị Mỹ cũng như trong thúc đẩy quan hệ Ấn Độ - Mỹ: “Cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ tạo thành một tài sản vô giá trong thúc đẩy mối quan hệ của Ấn Độ với siêu cường duy nhất của thế giới... Họ đã vận động hiệu quả trong nhiều vấn đề khác nhau, từ các vụ thử hạt nhân năm 1998 ở Kargil, đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra bầu không khí ủng hộ (Ấn Độ) trong Quốc hội (Mỹ) và đánh bại luật chống Ấn Độ ở đó, đồng thời

vận động hành lang hiệu quả những vấn đề khác mà cộng đồng người Ấn quan tâm” (Government of India, 2001: xx-xxi). Tuyên bố này của Ủy ban Cấp cao về Cộng đồng Ấn kiều (High Level Committee on the Indian Diaspora) đã tóm lược một cách hoàn hảo vai trò ngày càng tăng của cộng đồng Ấn kiều ở Mỹ đối với Ấn Độ.

Trên thực tế, những nỗ lực đầu tiên của cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ trong cải thiện quan hệ Ấn - Mỹ diễn ra vào năm 1987 khi Liên đoàn Quốc gia các Hiệp hội người Mỹ gốc Ấn (National Federation of Indian American Associations - NFIA) huy động rất nhiều người trong cộng đồng phản đối và ngăn chặn việc Mỹ bán máy bay AWACS cho Pakistan (Lal, 1999: 42-48). Trong cuộc khủng hoảng Kargil năm 1999, cộng đồng Ấn kiều đã “tràn ngập” văn phòng của các thành viên quan trọng của Quốc hội Mỹ với vô số email. Cuộc “Chiến tranh email chớp nhoáng” này đã thành công trong việc hối thúc các nghị sĩ dân biểu thúc giục Tổng thống Bill Clinton kêu gọi quân đội Pakistan rút khỏi các vùng lãnh thổ tranh chấp - một ví dụ điển hình về nỗ lực vận động hành lang gián tiếp và thành công của cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ (Choudhury, 2002).

Việc thành lập Nhóm kín của Quốc hội về Ấn Độ và người Mỹ gốc Ấn (Congressional Caucus on India and Indian Americans) là một dấu mốc quan trọng cho những nỗ lực vận động hành lang của cộng đồng người Ấn tại Mỹ. Điều đó giúp nâng cao phản ứng của các nghị sĩ Quốc hội về các vấn đề liên quan đến quan hệ với Ấn Độ. Theo Robert Hathaway (Nhóm kín của Quốc hội) “ở một mức độ quan trọng... tạo nên sự thay đổi lớn đó... trong thái độ của các thành viên Quốc hội về Ấn Độ và về tầm quan trọng của mối quan hệ Ấn Độ - Mỹ” (Hannifa, 2005). Điều này đặc biệt có giá trị liên quan đến các biện pháp trừng phạt kinh tế đối với Ấn Độ theo Bản sửa đổi Glenn (Glenn Amendment) sau các vụ thử hạt nhân năm 1998. Một nỗ lực phối hợp của các nhóm lợi ích chính trị và các tổ chức kinh tế của người Mỹ gốc Ấn như Hội đồng Kinh doanh Mỹ - Ấn (US-India Business Council) hay Nhóm Lợi ích Ấn Độ (the India Interest Group), đã dẫn đến việc dỡ bỏ dần lệnh trừng phạt và cuối cùng là việc Tổng thống George W. Bush xóa bỏ Bản Sửa đổi Glenn (Hathaway, 2002: 395).

Vì vậy, có thể coi cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ là nhân tố quan trọng giải thích cho các quyết định chính sách đối ngoại của Mỹ liên quan đến Ấn Độ. Sức mạnh kinh tế - chính trị của họ không chỉ giúp họ nâng cao ảnh hưởng ở Mỹ mà còn đóng góp vào sự phát triển của Ấn Độ. Về thu nhập, cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ là một trong những nhóm dân tộc giàu nhất ở quốc gia này. Theo báo cáo Điều tra dân số Hoa Kỳ năm 2000, đàn ông gốc Ấn có thu nhập trung bình năm, toàn thời gian cao nhất với 51.094 USD, trong khi phụ nữ gốc Ấn có thu nhập trung bình là 35.173 USD. Người Mỹ gốc Ấn sở hữu 50% tổng số nhà nghỉ hạng phổ thông và 35% tổng số khách sạn ở Mỹ, có giá trị thị trường xấp xỉ 40 tỷ USD. Thu nhập bình quân đầu người của người Mỹ gốc Ấn là cao nhất trong tất cả các nhóm cộng đồng ở Mỹ. Với ước tính khoảng 60.000 - 65.000 USD, họ có mức thu nhập cao gần gấp đôi so với thu nhập trung bình hàng năm ở Mỹ (Nordlinger, 2004). Về chính trị, nhiều người Mỹ gốc Ấn đã tham gia chính trường Mỹ. Cụ thể, 4 ứng cử viên người Mỹ gốc Ấn là Ro Khanna, Raja Krishnamoorthi, Pramila Jayapal và Kamala Harris đã viết nên lịch sử khi đắc cử vào Quốc hội Mỹ, tháng 11/2016. 60 ứng cử viên gốc Ấn tham gia tranh cử trong các cuộc bầu cử liên bang, cơ quan lập pháp tiểu bang và các ghế văn phòng địa phương ở Mỹ vào năm 2018. Vào năm 2022, 4 chính trị gia người Mỹ gốc Ấn đã được bầu vào Hạ viện Mỹ trong cuộc bầu cử giữa kỳ. Điều này cho thấy rõ ràng rằng, chính trị Mỹ đang trải qua một sự chuyển đổi với nhiều người gốc Ấn chinh phục các đỉnh cao chính trị nhờ vào sự chăm chỉ và quyết tâm của họ.

3.2. Lĩnh vực văn hóa

Cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ được coi là công cụ “sức mạnh mềm” của Ấn Độ. Về văn hóa, có rất nhiều nghệ sĩ gốc Ấn trong Hollywood, trong đó có các nghệ sĩ vô cùng nổi tiếng như Priyanka Chopra, Padma Lakshmi, Freida Pinto, Kunal Nayyar, Mira Nair và Madhur Jaffrey. Cùng với đó, các ngày hội, lễ hội truyền thống của Ấn Độ luôn luôn tổ chức ở Mỹ và nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình, đặc biệt là lễ hội Diwali. Yoga của Ấn Độ cũng được truyền bá một cách mạnh mẽ tại Mỹ. Ở Mỹ cũng có đài phát thanh tiếng Hindi (đài RBC, đài Easy96, đài Humsafar, Desi Junction, đài Salaam Namaste, đài FunAsia và Sangeet).

Về tôn giáo, trong cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ, đạo Hindu chiếm số lượng đông nhất với 51%; tiếp đó là đạo Thiên chúa 18%; đạo Hồi 10%; đạo Sikh 5%; đạo Jain 2%. Đặc biệt, những người Ấn theo đạo Hindu đã thành lập Tổ chức người Mỹ theo đạo Hindu ở Mỹ. Và cộng đồng tôn giáo này cũng sẵn sàng hỗ trợ việc thực hiện các đợt thiện nguyện để giúp đỡ những người có thu nhập thấp cư trú tại Mỹ và những người chịu ảnh hưởng của thiên tai.

Về giáo dục, những người Ấn Độ nhập cư vào Mỹ có trình độ học vấn và chuyên môn cao. Cụ thể, cộng đồng này có tới 79% số người hoàn thành chương trình cử nhân ở tuổi 25. Hơn nữa, 44% người Ấn Độ tại Mỹ đã có bằng tiến sĩ hoặc thạc sĩ sau 25 tuổi, trong khi chỉ có 11% dân số Mỹ đạt được bằng tiến sĩ sau 25 tuổi. Công dân gốc Ấn vượt trội hơn công dân đến từ các quốc gia khác, được thể hiện qua việc cộng đồng này chủ yếu làm việc trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ và toán học. Cộng đồng Ấn kiều đã đạt được những thành công rực rỡ tại đất Mỹ khi họ chiếm 34% nhân viên tại Microsoft, 12% nhà khoa học ở Mỹ, 13% nhân viên Công ty Xerox, 26% nhà khoa học ở Cơ quan Hàng không và Vũ trụ Hoa Kỳ (NASA - National Aeronautics and Space Administration), 28% nhân viên Tập đoàn công nghệ máy tính quốc gia (IBM - International Business Machines), 38% bác sĩ tại Mỹ và 17% các nhà khoa học tại Tập đoàn Intel (Integrated Electronics) (Madhulika Baniwal, 2018). Cộng đồng này còn có những cá nhân vô cùng nổi bật như: Ajaypal Singh Banga là giám đốc điều hành của Mastercard; Ruchi Sanghvi, nữ kỹ sư đầu tiên của Facebook và là người khởi xướng News feed của Facebook; Sunder Pichai, người tạo trình duyệt Google Chrome; Vinod Dham, người tạo ra chip Pentium; Satya Nadela, giám đốc điều hành của Microsoft...

4. Kết luận

Cộng đồng Ấn kiều là một trong những nhóm dân tộc phát triển nhanh nhất và giàu có nhất ở Mỹ, với sự hiện diện mạnh mẽ ở nhiều thành phố lớn trên cả nước. Cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ không chỉ có sự tăng trưởng phi thường về số lượng, mà điều đáng kinh ngạc hơn là họ đã chuyển biến từ một nhóm dân cư của một quốc gia đang phát triển với vốn con người thấp thành một nhóm có trình độ học vấn và thu nhập cao nhất trong một quốc gia tiên tiến nhất trên thế giới. Sự thay đổi ngoạn mục này được thúc đẩy bởi những nhân tố như cuộc cách mạng đang diễn ra về công nghệ thông tin và tác động của nó đối với toàn cầu hóa kinh tế, chính sách nhập cư ở Mỹ và chính sách giáo dục đại học ở Ấn Độ, cũng như chính sách đối ngoại của hai quốc gia Ấn Độ và Mỹ. Cộng đồng Ấn kiều ở Mỹ đã trở thành cộng đồng dân tộc tinh hoa tại Mỹ. Họ không những góp phần cho sự phát triển của Mỹ mà còn đóng góp cho sự phát triển của Ấn Độ thông qua lượng kiều hối gửi về Ấn Độ và tác động đến chính sách đối ngoại Mỹ liên quan đến Ấn Độ. Nền văn minh phong phú và đặc tính văn hóa của cộng đồng Ấn kiều ở Mỹ đã và đang trở thành một phần cấu trúc văn hóa xã hội Mỹ. Họ phổ biến văn hóa Ấn Độ, đồng thời góp phần xây dựng thương hiệu quốc gia

thông qua các “nhà ngoại giao văn hóa phi chính phủ”. Cộng đồng Ấn kiều tại Mỹ chính là một trong những trụ cột chính cho việc thúc đẩy quan hệ ngoại giao giữa Ấn Độ và Mỹ. Mặc dù có quy mô nhỏ (chỉ chiếm khoảng 1% dân số Mỹ) nhưng cộng đồng người Ấn tại Mỹ được xem là một “cộng đồng kiều mẫu”, tác động tích cực đến quan hệ Ấn Độ - Mỹ trên các lĩnh vực, nổi bật là về chính trị - kinh tế và văn hóa.

Tài liệu tham khảo

- Choudhury, Upendra. (2002). The Indian American Diapora - How it contributes towards India. *The Hindu Business Line*, August 7.
- Government of India. (2001). *Report of the High Level Committee on the Indian Diaspora*. New Delhi: Ministry of External Affairs.
- Haniffa, Aziz. (2005). Criticism Aplenty of India Caucus. *India Abroad*. May 6.
- Hathaway, Robert M. (2002). Coming of Age: Indian-Americans and the US Congress. In Kapur, Ashok et al. (eds.), *India and the United States in a Changing World*, New Delhi: Sage Publications. pp.386-411.
- Indian Express*. (2023). PM Modi wraps up US visit: Together, shaping dreams. 25 June. <https://indianexpress.com>
- Jie Zong, Jeanne Batalova. (2015). *Indian Immigrants in the United States*. <https://www.migrationpolicy.org/>
- Jie Zong, Jeanne Batalova. (2019). *Frequently Requested Statistics on on Immigrants and Immigration in the United States*. <https://www.migrationpolicy.org/>. Ngày truy cập 26/7/2023.
- Kamdar, Mira. 2004. ‘India and the New American Hegemony’, *Connecticut Journal of International Law*, 19(3): 335-344.
- Lal, Vinay. (1999). A Political History of Asian Indians in the United States. In Prasad, Leela (ed.), *Live Like the Banyan Tree: Images of the Indian American Experience*, Philadelphia: Balch Institute for Ethnic Studies. pp.42-48.
- Madhulika Baniwal. (2018). *Factoring Indian Diaspora in the Indo - U.S. Relationship*. https://icwa.in/show_content.php?lang=1&level=3&ls_id=4891&lid=3480. Ngày truy cập 26/7/2023.
- Nordlinger, Jay. (2004). ‘Pioneers, rangers, Indians! A flourishing American ethnic group gets a little political’. *National Review*. December 27.
- Parvati Raghuram, Ajaya Kumar Sahoo, Brij Maharaj, Dave Sangha (Editors). (2008). *Tracing an Indian Diaspora: Contexts, Memories, Representatives*. Sage Publications India Pvt. Ltd.
- Ritu Maria Johny. (2023). “Mini India...”: PM Modi in goodbye speech to Indian diaspora at US' Reagan Centre. <https://www.hindustantimes.com/india-news/pm-modi-us-visit-address-to-indian-diaspora-ronald-reagan-washington-101687564554163.html>
- Sanjoy Chakravorty, Devesh Kapur, Nirvikar Singh. (2017). *The Other One Percent: Indians in America*. Oxford University Press.
- Shuval, J.T. (2000). Diaspora Migration: Definitional Ambiguities and a Theoretical Paradigm. *International Migration*. 38(5): 41-56.
- Vertovec, S. (1997). Three meanings of “Diaspora” Exemplified among South Asian Religions. *Diaspora*. 6 (3). pp.277-99.